

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 09 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST - HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Sùng Thị M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Thào A C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sùng Thị M và anh Thào A C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Thào A C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Sùng Thị M và anh Thào A C có 05 con chung là Thào Thị D, sinh ngày 10/5/2006; Thào Thị P, sinh ngày 08/3/2009; Thào A S, sinh ngày 23/5/2010; Thào A M, sinh ngày 11/12/2011 và Thào Như H, sinh ngày 18/01/2013. Chị Sùng Thị M và anh Thào A C thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn:

Chị Sùng Thị M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Thảo Thị P, sinh ngày 08/3/2009 và Thảo Như H, sinh ngày 18/01/2013 cho đến khi hai con chung Thảo Thị P và Thảo Như H trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Thảo A C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung là Thảo Thị D, sinh ngày 10/5/2006; Thảo A S, sinh ngày 23/5/2010; Thảo A M, sinh ngày 11/12/2011 cho đến khi 03 con chung Thảo Thị D, Thảo A S, Thảo A M trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Chị Sùng Thị M và anh Thảo A C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con:

Chị Sùng Thị M không yêu cầu anh Thảo A C phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung là Thảo Thị P và Thảo Như H.

Anh Thảo A C không yêu cầu chị Sùng Thị M phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi ba con chung là Thảo Thị D, Thảo A S, Thảo A M.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Sùng Thị M và anh Thảo A C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Sùng Thị M và bị đơn anh Thảo A C mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Sùng Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Thảo A C phải chịu. Tổng cộng chị Sùng Thị M phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Sùng Thị M đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000434 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Sùng Thị M 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Nậm Sỏ - Tân Uyên;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Văn Thanh